

Bản tin chứng khoán

Trong số này

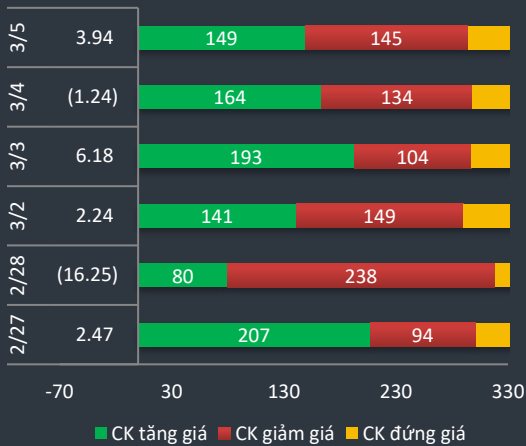
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

ACV	17.7
VCB	12.9
VHM	11.2
BSR	9.9
BID	9.7
VCI	6.5
SSI	6.1
VRE	(2.7)
PVS	(3.4)
DBC	(4.0)
GAS	(4.2)
CSV	(4.3)
NTC	(4.5)
HDB	(4.7)
PHR	(5.9)
FRT	(6.0)
CTG	(7.6)
HPG	(10.3)
STB	(12.7)
SHB	(303.9)

Thị trường trở lại xu hướng tăng và được trợ lực bởi nhóm cổ phiếu ngân hàng VCB, VPB, BID tại sàn HOSE trong khi ở sàn HNX là SHB. SHB có mức dao động giá rất rộng từ gần sàn đến giá trần và cả phiên khớp lệnh hơn 65 triệu cổ phiếu. Riêng khối ngoại trong ngày cũng bán ròng đến hơn 23.5 triệu SHB. Giá của SHB đã vượt qua STB và giá này sẽ còn giữ vững một thời gian ít nhất cho đến sau giai đoạn nhà đầu tư nộp tiền tăng vốn SHB. So với các ngân hàng khác, định giá của SHB vẫn còn khá hấp dẫn với P/bv bằng 1 dù giá đã tăng gấp đôi.

Thông tin tài chính SHB	2018	2019
EPS	1,389	1,690
Book Value	13,570	12,858
PE	5.3	7.6
P/Bv	0.5	1.0
Tỷ lệ cho vay/TTS	67.12%	72.53%
Tỷ lệ cho vay/Tổng huy động (LDR)	96.34%	102.26%
Lãi dự thu/Tài Sản	2.82%	2.27%
HIỆU QUẢ QUẢN LÝ		
Tăng trưởng tín dụng	9.43%	22.22%
Tăng trưởng thu nhập lãi thuần	15.83%	42.01%
Tăng trưởng huy động vốn	15.56%	15.15%
CIR (CF hoạt động/Thu nhập)	47.80%	42.09%
CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG SINH LỜI		
NIM	1.88%	2.41%
ROA (%)	0.52%	0.67%
ROE (%)	10.24%	13.14%
CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN		
Equity multiplier (TS/VCSH)	19.79	19.54
Tỷ lệ Nợ xấu	2.40%	1.83%
Dự phòng/Nợ Xấu	57.75%	64.42%
Tỷ lệ nợ 5/Nợ từ nhóm 2	39.79%	37.27%

Khối ngoại trong ngày bán ròng thêm 297 tỷ và hầu như phần bán ròng là từ SHB. Một số cổ phiếu khác bán ròng nhẹ có STB, HPG, CTG, FRT. Phía mua ròng ghi nhận ACV, VCB, VHM, BSR và BID. Trong 4 phiên tuần này khối ngoại vẫn duy trì bán ròng liên tục đến gần 1,500 tỷ đồng chủ yếu là bán ra SHB, MSN, HPG và VHM.

Vnindex 893.31

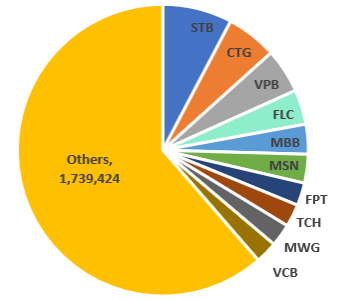
▲ +3.94 (+0.44%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
HVN	25.8	1,550	6.39
BHN	61.0	2,500	4.27
MSN	50.9	1,900	3.88
SSI	16.8	550	3.38
VPB	27.9	700	2.58
POW	10.2	240	2.41
VCB	83.1	1,400	1.71
VJC	123.0	1,700	1.40
BID	46.7	500	1.08
VHM	81.0	500	0.62
VRE	28.6	150	0.53
TPB	22.0	100	0.46
NVL	53.9	100	0.19
DHG	93.9	100	0.11
VIC	105.6	100	0.09
GAS	78.1	-	-
KDH	24.8	-	-
HPG	22.4	-	-
SAB	169.0	-	-
PLX	50.3	-	-
VNM	104.5	(300)	(0.29)
HNG	13.4	(50)	(0.37)
MWG	105.5	(500)	(0.47)
MBB	20.7	(100)	(0.48)
HDB	28.0	(150)	(0.53)
PNJ	81.7	(500)	(0.61)
BVH	55.2	(500)	(0.90)
TCB	22.3	(250)	(1.11)
CTG	26.2	(300)	(1.13)
EIB	17.3	(200)	(1.14)
FPT	54.6	(900)	(1.62)
STB	12.2	(300)	(2.40)
ROS	7.5	(510)	(6.41)

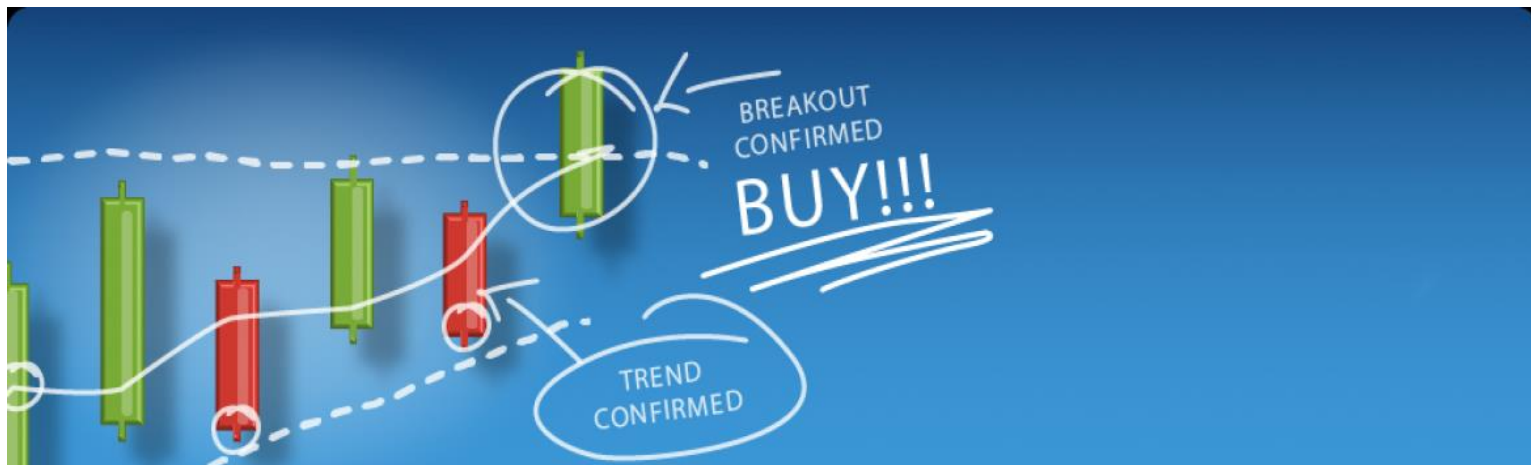


Top giá trị giao dịch (tỷ VND)



Chỉ số Vnindex đang tích lũy quanh ngưỡng 890 và tính từ đáy thấp 872 chỉ số index đã hồi phục được 20 điểm. Cú giật cuối phiên đã hãm lại đà tăng tốc của chỉ số đến hơn một nửa và nhiều khả năng một phần đến từ áp lực bán ra của khối ngoại và một phần khác là sự lo ngại lây lan dịch cúm trở lại VN. Những phiên đảo chiều của chứng khoán Mỹ mấy ngày đầu tuần là tin tức hỗ trợ khá nhưng có thể ở phiên cuối tuần thị trường sẽ có nhiều biến động mạnh. Chỉ cần dịch cúm bùng lên trở lại ở VN có thể tạo áp lực tâm lý trở lại gần như ngay tức thời.

Trong những ngày gần đây một hình ảnh đáng chú ý là nhiều nhà hàng, quán ăn đồng loạt đóng cửa và trả mặt bằng cho thuê tại các thành phố lớn. Chi phí mặt bằng luôn là áp lực rất lớn với các nhà kinh doanh bán lẻ và ăn mòn nguồn vốn nếu mỗi tháng không đạt doanh số. Kinh tế đang suy yếu trên diện rộng và một điều tất yếu thu nhập người dân giảm sút sẽ dẫn đến chi tiêu sẽ thu hẹp lại. Những mặt hàng tiêu dùng không thiết yếu sẽ không được ưu tiên mua sắm thay vào đó là các mặt hàng thực phẩm, thuốc men chăm sóc sức khỏe. Chúng tôi lưu ý một số doanh nghiệp kinh doanh bán lẻ như PNJ, MWG, FRT sẽ đối mặt với nhiều thách thức và hoạt động kinh doanh sẽ chậm lại trong năm nay.



CP	Vùng mua	Ghi chú	Đồ thị
----	----------	---------	--------

NLG 25-26 NLG đang đảo chiều và hình thành xu hướng tăng ngắn hạn gần chạm đường EMA 200 tại 27. Các yếu tố cơ bản hỗ trợ cho giá NLG sẽ quay lại chu kỳ tăng trưởng. Yếu tố thị trường trong giai đoạn suy giảm sẽ ảnh hưởng đến giá cổ phiếu do NLG không thuộc loại cổ phiếu đầu cơ mạnh. Đây là cơ hội cho nhà đầu tư tích lũy dần trong những phiên điều chỉnh. Mục tiêu giá từ 6 - 9 tháng trong mức 30 – 34. Ngưỡng cắt lỗ an toàn nếu giá rơi xuống khỏi vùng hỗ trợ 24.

Độ rủi ro CP Hỗ trợ mạnh: 25
Kháng cự gần nhất: 28



VCB 80-82 VCB là cổ phiếu đầu ngành với xu hướng tăng dài hạn. Đường giá VCB đã điều chỉnh -15% kể từ giá đỉnh 95 hồi đầu năm. So với các cổ phiếu cùng ngành VCB vẫn là cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt nhất vì vậy các đợt điều chỉnh là cơ hội để tích lũy. P/Bv của VCB đang ở mức 3.6 – mức định giá phù hợp với VCB. Nhà đầu tư có thể gia tăng nắm giữ VCB trong vùng giá 80-82 và gia tăng sở hữu nếu giá rơi mạnh về 70 nếu tình hình xấu hơn. Mục tiêu của năm VCB trong vùng 100-110.

Độ rủi ro CP Hỗ trợ mạnh: 81
Kháng cự gần nhất: 95



HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

HCD	4.35
PVT	4.58
DIC	6.14
HVN	6.39
HAI	6.58
CLG	6.61
QBS	6.72
CEE	6.79
PME	6.88
QCG	6.90
TDG	6.91
YEG	6.92
YEG	6.92
HID	6.93
DRH	6.94
BCG	6.94
SCS	6.99

Top tăng giá HNX

SHN	1.12
NVB	1.14
SHS	1.19
VCS	1.19
NRC	1.28
BCC	1.54
NDN	1.92
L14	2.28
CEO	2.44
DNM	2.72
LIG	3.13
DTD	3.23
TTZ	4.17
NTP	5.96
SPP	6.67
SHB	7.50
DC2	8.77
BXH	9.80
MBG	9.94
BII	12.50

UIC - CTCP Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Idico - Ước kết quả kinh doanh quý I/2020 với tổng doanh thu và thu nhập khác hơn 617 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế 13,2 tỷ đồng, giảm 13% so với cùng kỳ. Trong quý II/2020, UIC đặt mục tiêu doanh thu và thu nhập khác hơn 666 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế 15,3 tỷ đồng.

MHL - CTCP Minh Hữu Liên – Đã thông qua kế hoạch kinh doanh 2020 với chỉ tiêu doanh thu 400 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 5 tỷ đồng, không chia cổ tức.

DIG - Tổng CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng – Đã đề ra chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 với doanh thu hợp nhất 3.500 tỷ đồng, tăng trưởng 67% và lợi nhuận trước thuế hợp nhất 850 tỷ đồng, tăng trưởng 53,6% so với năm 2019.

EBA - CTCP Điện Bắc Nà – Công ty lên kế hoạch doanh thu năm 2020 đạt hơn 75 tỷ đồng. Trong đó, doanh thu bán điện nhà máy Bắc Nà và Bắc Nà I lần lượt đạt hơn 60 tỷ đồng và 8 tỷ đồng. Kế hoạch lãi sau thuế năm 2020 đạt hơn 10 tỷ đồng, tăng 82% so với kết quả thực hiện năm 2019.

SRC - CTCP Cao su Sao Vàng - Đã thông qua việc góp vốn 50% thành lập CTCP Cao su Sao Vàng – Hoàng Sơn để đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất sản phẩm Cao su Sao Vàng – Hoàng Sơn. Vốn điều lệ Công ty mới là 500 tỷ đồng.

DBD - CTCP Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định - Ngày 23/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 24/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán dự kiến từ ngày 14/4/2020.

YEG - CTCP Tập đoàn Yeah1 – Đã thông qua chủ trương hợp tác và triển khai các công việc liên quan đến hợp đồng dịch vụ với Công ty TNHH Thương Mại – Dịch vụ Tân Hiệp Phát.

NTC - CTCP Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài - Ngày 09/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 10/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 40%, thanh toán bắt đầu từ ngày 08/5/2020.

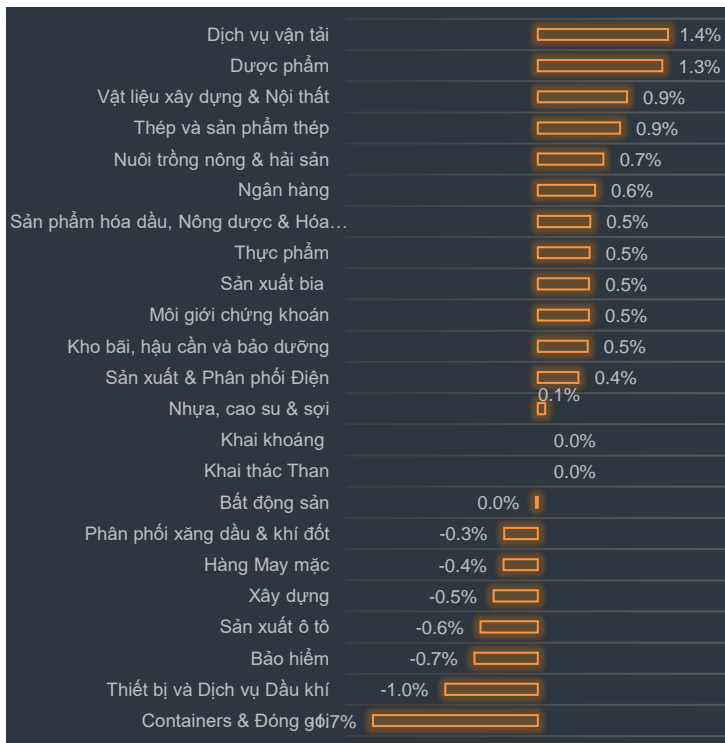
VC6 - CTCP Xây dựng và Đầu tư Visicons - Ngày 24/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 25/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 9%, thanh toán bắt đầu từ ngày 18/5/2020.



Biến động VN30 trong ngày: EPS trung bình: 3,999 PE: 13.29

VN30	Giá	%	KLGD TB3T	NN Mua	NN Bán	EPS	PE	P/Bv	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T	RSI
MSN	50.9	3.88	988,844	188,620	75,150	4,765	10.7	2.0	49	80.9	47.8
SSI	16.8	3.38	1,831,524	464,770	101,330	1,787	9.4	0.9	15.8	22.4	45.6
VPB	27.9	2.58	3,728,659	1,782,780	1,782,780	3,376	8.3	1.9	18.7	28.8	62.7
VCB	83.1	1.71	937,885	399,450	243,640	4,997	16.6	4.2	78.3	94.5	34.1
VJC	123	1.4	398,873	31,720	10,760	8,073	15.2	4.3	120.8	148.2	30.8
VHM	81	0.62	641,822	231,900	93,700	6,345	12.8	5.9	80.4	99.5	33.7
VRE	28.6	0.53	1,222,365	428,490	521,240	1,224	23.4	2.3	28.5	35.6	35.1
GMD	19.2	0.26	377,813	-	-	1,736	11.1	1.0	18.8	26.4	40.6
CII	22.7	0.22	408,256	2,810	600	3,004	7.6	1.1	20.3	26	44.5
NVL	53.9	0.19	450,506	730	40,240	3,670	14.7	2.6	53	64	44.8
DHG	93.9	0.11	38,722	18,220	-	4,846	19.4	4.1	86	102.6	45.4
VIC	105.6	0.09	512,381	69,250	85,960	2,284	46.2	5.0	104.5	122.8	31
HPG	22.4	0	6,468,897	120,060	579,930	3,015	7.4	1.5	21.2	26.3	37.7
SAB	169	0	56,912	63,510	50,500	7,880	21.4	6.7	162	262.1	28
GAS	78.1	0	283,378	18,220	72,510	6,232	12.5	3.4	75.8	108.5	33
SBT	20.9	-0.24	1,735,246	108,090	-	630	33.2	1.8	17.1	22.1	55.8
VNM	104.5	-0.29	906,966	544,670	568,340	6,076	17.2	6.4	104.5	133.4	39.4
MWG	105.5	-0.47	745,000	2,200	-	8,660	12.2	4.7	105.5	128	39.6
MBB	20.7	-0.48	6,217,983	-	-	3,612	5.7	1.3	20.1	23.5	45.2
HDB	28	-0.53	1,629,367	89,240	257,610	3,675	7.6	1.7	25.5	30	48.7
PNJ	81.7	-0.61	695,735	-	-	5,996	13.6	4.5	79	92	42.8
REE	32.2	-0.62	715,131	1,000	-	5,285	6.1	1.1	31.7	37.8	41.3
TCB	22.3	-1.11	2,706,633	76,830	119,720	2,881	7.7	1.4	21.5	25.1	46
CTG	26.2	-1.13	7,544,795	903,070	1,195,200	2,541	10.3	1.4	19.6	27.8	53.4
EIB	17.3	-1.14	143,504	10,000	-	632	27.4	1.4	16.4	18.9	47.4
DPM	12.6	-1.18	322,960	-	39,280	957	13.2	0.6	11.1	15.3	56.4
FPT	54.6	-1.62	1,647,724	2,410	2,000	4,796	11.4	2.8	51.5	61	48
CTD	67.2	-1.9	178,919	4,500	9,460	9,314	7.2	0.6	49.3	96.3	59
STB	12.2	-2.4	8,331,472	710,890	1,753,710	1,361	9.0	0.9	9.8	12.5	64.3
ROS	7.5	-6.41	5,741,019	34,980	168,670	314	23.9	0.7	7.1	27	35.7
				6,308,410	7,772,330	3,999	13.29				

Tăng giảm ngành trong ngày



Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản: BII, QCG, AMD

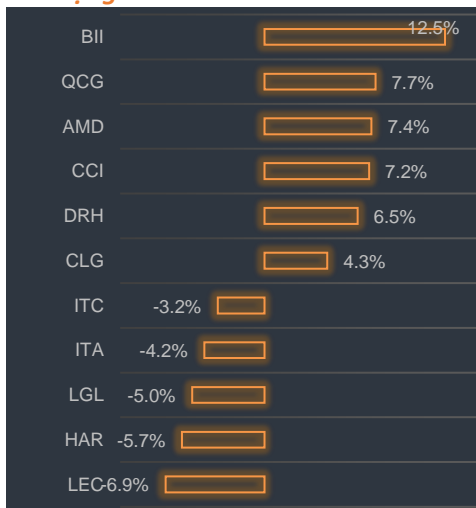
Xây dựng: PXT, ICG, HID

Dầu khí: TDG, HTC, PVG

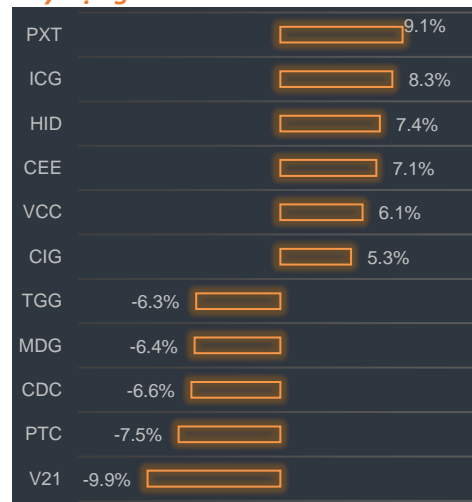
Chứng khoán: PSI, SSI, HCM

Ngân hàng: SHB, VPB, VCB

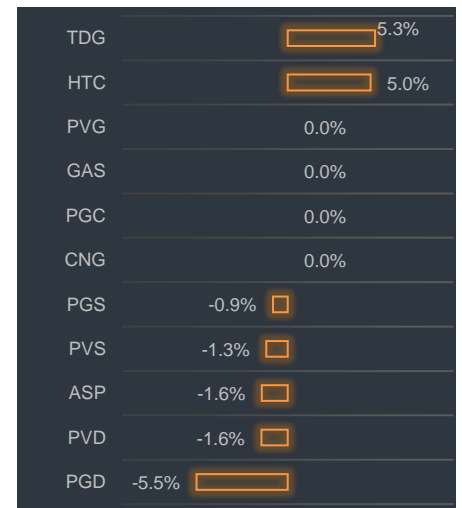
Bất động sản



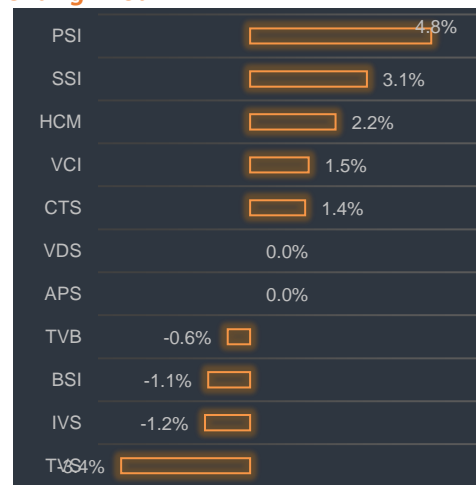
Xây dựng



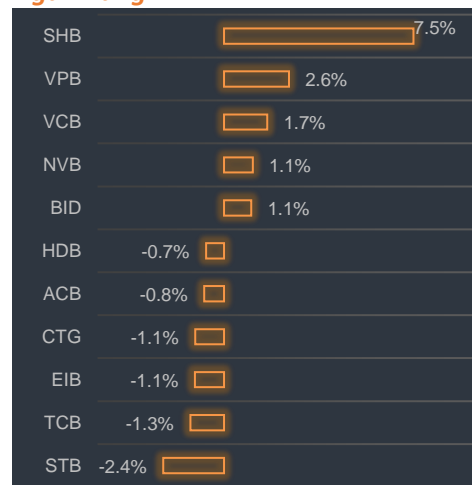
Dầu khí



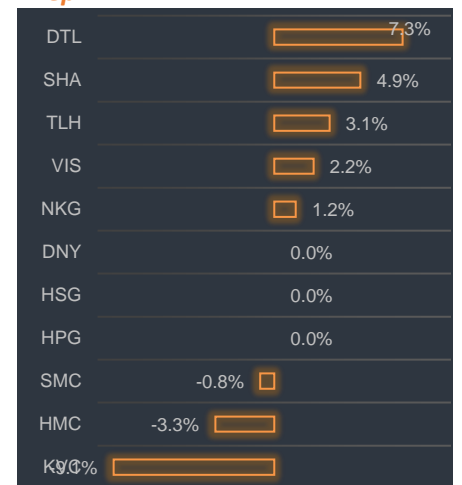
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh

Tel: 0983.999.350

khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: + (84 8) 3915 2930

Fax: + (84 8) 3915 2931